

Bản án số: **80/2017/HSST**
Ngày: 06/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**-----
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Lê Hồng Ngọc**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Bà **Đào Thị Giang**
2/. Ông **Nguyễn Huy Giáp**.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông **Phùng Đức Nam**- Kiểm sát viên.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Lê Văn Đại** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/ TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/. Nguyễn Hùng C, sinh năm 1990 tại Đồng Nai;

- Trú tại: Tổ 19, ấp ĐH, xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12;
- Con ông Nguyễn Quang C (C), sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963;
- Tiền án: Có 1 tiền án: Ngày 16/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/7/2016.

- Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (*Có mặt*).

2/. Vy Viết V, sinh năm 1996 tại Đồng Nai;

- Trú tại: 43/3 ấp ĐH, xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12;
- Con ông: Vy Văn V, sinh năm 1969 và bà: Lê Thị D, sinh năm 1974.
- Tiền án: Có 1 tiền án: Ngày 04/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2016.
- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/02/2017, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (*Có mặt*).

* Người bị hại: Anh **Trần Đình P**, sinh năm 1973.

- Hộ khẩu thường trú: 105 K/2, KP 5, phường TH, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Tạm trú: Ấp LĐ, xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*)
- * Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Hồ Văn T**, sinh năm 1990.
- Hộ khẩu thường trú: Thôn 1A, xã T, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận;
- Tạm trú: H36, phường TB, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị VKSND huyện Trảng Bom truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Hùng C và Vy Viết V là các đối tượng nghiện ma túy và đang có 01 tiền án về tội “ *Trộm cắp tài sản*” . Do không có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên C và V rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ ngày 24/01/2017, C điều khiển xe mô tô biển số 60H7 – 4234 (Biển số giả) chở V đi trên các tuyến đường trong khu dân cư ở ấp LĐ, xã H, huyện Trảng Bom để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước xưởng cưa của anh Trần Đình P ở ấp LĐ, xã H, V phát hiện phía trong xưởng bật đèn nhưng không có người trông coi nên rủ C vào trộm cắp tài sản thì C đồng ý. C dừng xe đứng ở ngoài đường cạnh giới còn V xuống xe đi bộ lại phía xưởng cưa và trèo qua hàng rào vào bên trong xưởng mở chốt cửa cổng rồi đi bộ lại phía ngoài nói C vào trong lấy trộm xe mô tô, C đi vào trong xưởng nhìn thấy xe mô tô biển số 60B7 – 014.85 của anh P, trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên C dắt xe ra ngoài đường rồi nổ máy xe cùng với V chạy về nhà chị Nguyễn Thị Ngọc T ở ấp ĐH, xã H, huyện Trảng Bom. Tại đây C nói với V đứng chờ để C đem xe mô tô vừa trộm cắp được đi tiêu thụ. Sau đó C điều khiển xe đến khu vực ĐC thuộc xã TT, huyện Vĩnh Cửu mở cốp xe phát hiện có 01 bóp da bên trong có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B7 – 014.85, giấy phép lái xe, 02 giấy chứng minh nhân dân và 01 tờ đô la Úc mệnh giá 10 AUD . C lấy giấy chứng nhận đăng ký xe cất vào người còn cái bóp bên trong có tiền và giấy tờ C rút xuống suối. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô đến tiệm sửa xe “ A Thuận” ở phường TB, thành phố Biên Hòa bán cho anh Hồ Văn T được 3.900.000 đồng và tiêu xài hết. Đến ngày 25/01/2017, Công an xã H kiểm tra hành chính tại nhà chị Nguyễn Thị Ngọc T phát hiện Nguyễn Hùng C có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc ban đầu C khai nhận đã cùng với Vy Viết V thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô tại xưởng cưa của anh P nên Công an xã H đã chuyển hồ sơ cùng đối tượng cho Công an huyện Trảng Bom để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60H7 – 4234 (biển số giả), 01 xe mô tô biển số 60B7 – 014.85 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B7 – 014.85. Ngày 14/4/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho chủ sở hữu. Anh Trần Đình P đã nhận lại xe kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và không có yêu cầu gì thêm.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 09/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai kết luận: Xe mô tô biển số 60B7 – 014.85 có trị giá 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*)

Về dân sự: Anh Hồ Văn T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền là 3.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 81/CT/VKS-HS ngày 06/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Hùng C và Vy Viết V về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hùng C từ 10 (*mười*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù.

Bị cáo Vy Viết V từ 10 (*mười*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù.

Đối với xe mô tô biển số 60H7 – 4234 (biển số giả) C sử dụng phạm tội là do C trộm cắp ở khu ĐC thuộc xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã thông báo và chuyển giao cho Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với anh Hồ Văn T, không biết xe mô tô C đem đến bán là do C phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 bốp da bên trong có giấy phép lái xe, 02 giấy chứng minh nhân dân và 01 tờ đô la Úc mệnh giá 10 AUD C vứt xuống suối nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hùng C, Vy Viết V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 24/01/2017, Nguyễn Hùng C và Vy Viết V có hành vi lén lút vào xưởng cưa của anh Trần Đình P tại ấp LD, xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển số 60B7 – 014.85 có trị giá 4.000.000 đồng và 01 tờ đô la Úc mệnh giá 10 AUD quy đổi ra tiền Việt Nam tại thời điểm mất trộm là 168.841 đồng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo trộm cắp là 4.168.841 đồng (*Bốn triệu một trăm sáu mươi tám ngàn tám trăm bốn mươi một đồng*). Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hùng C và Vy Viết V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, do không có sự phân công, bàn bạc. Bị cáo V là người khởi xướng và tích cực thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Nguyễn Hùng C là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo C cũng phải chịu trách nhiệm hình sự như bị cáo V.

Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Cả hai bị cáo đều có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử nghĩ cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét các bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn về tài sản, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- *Về dân sự:*

Người bị hại anh Trần Đình P đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Hồ Văn T yêu cầu bị cáo Nguyễn Hùng C bồi thường 3.900.000 đồng cho anh T và bị cáo C đồng ý. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Nguyễn Hùng C. Bị cáo Nguyễn Hùng C phải bồi thường cho anh Hồ Văn T số tiền 3.900.000 đồng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Riêng bị cáo Cường còn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng C và Vy Viết V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hùng C 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2017.

+ Xử phạt bị cáo **Vy Viết V 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2017.

- Áp dụng Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự 2015: Bị cáo Nguyễn Hùng C phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Hồ Văn T số tiền 3.900.000 đồng.

Kể từ khi người được Thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo C còn phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện(2);
- Cơ quan điều tra(1);
- Sở Tư pháp tỉnh(1);
- TAND tỉnh(1);
- THADS huyện(1);
- Lưu h/s, án văn(1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Ngọc

Số: **02/TB-TA**

Trảng Bom, ngày 11 tháng 7 năm 2017

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Căn cứ vào điều 224 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xét thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom có những sai sót, cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung :

- Tại dòng thứ 03 từ dưới lên thuộc trang 1 của bản án đã ghi:

“Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/02/2017”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2017”.

- Tại dòng thứ 04. 05 từ dưới lên thuộc trang 4 của bản án đã ghi:

“Xử phạt bị cáo Vy Viết V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2017”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Xử phạt bị cáo Vy Viết V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này”.

2. Các nội dung khác của bản án vẫn được giữ nguyên.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện
- Công an huyện
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú
- Sở Tư pháp
- TAND tỉnh
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Hồng Ngọc

